

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Dự án thủy điện Nước Lương
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch;

Căn cứ các Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết số 329/QĐ-BCT ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về nguyên tắc và thứ tự thực hiện điều chỉnh bổ sung quy hoạch các dự án điện;

Căn cứ Thông tư số 43/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương Quy định về quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng dự án thủy điện và vận hành khai thác công trình thủy điện;

Xét đề nghị của UBND tỉnh Bình Định tại Văn bản số 2745/UBND-KT ngày 22 tháng 5 năm 2019 về việc đề nghị điều chỉnh quy hoạch Dự án thủy điện Nước Lương, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, kèm theo Báo cáo điều chỉnh quy hoạch Dự án thủy điện Nước Lương (sau khi đã hoàn chỉnh, bổ sung theo ý kiến thẩm định của Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo) do Công ty Cổ phần Tư vấn Năng lượng TKC lập tháng 3 năm 2020;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Dự án thủy điện Nước Lương thuộc Quy hoạch thủy điện nhỏ toàn quốc trên địa bàn tỉnh Bình Định (đã được Bộ Công

Thương phê duyệt tại Quyết định số 2552/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2007).
Cụ thể như sau:

- Điều chỉnh sơ đồ khai thác của Dự án thủy điện Nước Lương từ cụm 04 nhà máy thủy điện (gồm Nước Lương 1, 2, 3, 4) với tổng công suất lắp máy $N_{lm} = 16,8$ MW thành sơ đồ khai thác với 01 nhà máy có công suất lắp $N_{lm} = 22$ MW;

- Vị trí xây dựng: Trên dòng chính sông Nước Lương và các suối nhánh Nước Trong và Đăk Mang của sông Nước Lương, thuộc địa bàn các xã Ân Sơn và Đăk Mang, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Tọa độ xây dựng các hạng mục công trình như sau:

+ Đập Đăk Mang (đập chính): $14^{\circ}23'05''$ VĐB - $108^{\circ}50'01''$ KĐĐ.

+ Đập Nước Trong (đập phụ 1): $14^{\circ}25'01''$ VĐB - $108^{\circ}51'25''$ KĐĐ.

+ Đập Nước Lương (đập phụ 2): $14^{\circ}24'41''$ VĐB - $108^{\circ}50'32''$ KĐĐ.

+ Nhà máy thủy điện: $14^{\circ}21'47''$ VĐB - $108^{\circ}51'18''$ KĐĐ.

- Nhiệm vụ, sơ đồ khai thác của Dự án: Dự án có nhiệm vụ chính là phát điện lên lưới điện quốc gia. Sơ đồ khai thác gồm: Tuyến đập Đăk Mang (đập chính) gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Đăk Mang; Tuyến đập Nước Trong (đập phụ 1) gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nước Trong; Tuyến đập Nước Lương (đập phụ 2) gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên sông Nước Lương; Hồ chính Đăk Mang nhận nước bổ sung từ 02 hồ phụ Nước Trong và Nước Lương bằng đường hầm dẫn nước; Tuyến năng lượng chính bằng đường hầm áp lực bên bờ phải suối Đăk Mang dẫn nước từ hồ chính Đăk Mang về nhà máy để phát điện; Nhà máy thủy điện kiểu hở bên bờ phải sông Nước Lương xả nước trở lại sông Nước Lương.

- Các thông số chính của Dự án sau khi được điều chỉnh như sau:

STT	Các thông số chính	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng diện tích lưu vực (F_{lv})	Km ²	112,3
+	Đến tuyến đập Đăk Mang	Km ²	22,1
+	Đến tuyến đập Nước Trong	Km ²	44,8
+	Đến tuyến đập Nước Lương	Km ²	45,4
2	Mực nước dâng bình thường tại đập Đăk Mang (MNDBT)	m	257
3	Mực nước chết tại đập Đăk Mang (MNC)	m	253
4	Mực nước dâng bình thường tại đập Nước Trong (MNDBT)	m	268
5	Mực nước dâng bình thường tại đập Nước Lương (MNDBT)	m	262
6	Mực nước hạ lưu nhà máy nhỏ nhất (MNHL _{min})	m	63,21
7	Công suất lắp máy (N_{lm})	MW	22
8	Điện lượng trung bình năm (E_0)	10^6 kWh	68,39

Điều 2. Việc đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Nước Lương phải đảm bảo phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch: Phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, sử dụng tài nguyên, phát triển điện lực. Đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về xây dựng, tài nguyên nước, bảo vệ và phát triển rừng và các quy định có liên quan khác.

Điều 3. Trong giai đoạn nghiên cứu đầu tư xây dựng công trình các Dự án thủy điện nêu trên, UBND tỉnh Bình Định chỉ đạo Chủ đầu tư, đơn vị Tư vấn và các cơ quan có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thiện điều tra, khảo sát bổ sung, đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên khu vực dự án (địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, dân sinh, kinh tế - xã hội...);
- Tiếp tục nghiên cứu chuẩn xác quy mô mực nước dâng bình thường (MNDBT), mực nước chết (MNC), công suất lắp máy (N_{lm}), điện lượng trung bình năm (E_0) và phương án thiết kế các hạng mục công trình có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đảm bảo công trình vận hành an toàn ổn định và giảm thiểu tác động đối với môi trường - xã hội;
- Đánh giá kỹ và thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động của dự án đối với môi trường - xã hội. Trong đó, phải lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các phương án về: Trồng rừng thay thế, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu phía hạ lưu đập theo quy định hiện hành.
- Rà soát, đánh giá kỹ quy hoạch đất rừng các loại và hiện trạng đất rừng của tỉnh, trên cơ sở đó xác định chính xác diện tích chiếm đất các loại của Dự án để thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền;
- Trong quá trình đầu tư xây dựng, vận hành khai thác nhà máy thủy điện nêu trên phải đảm bảo không ảnh hưởng đến các bậc thang thuỷ điện liền kề phía thượng và hạ lưu, không ảnh hưởng đến các công trình công cộng, di tích lịch sử, văn hóa và các quy hoạch khác có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Thực hiện các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Luật Xây dựng, các Nghị định của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng;
- Tiến độ thực hiện Dự án phải phù hợp với tiến độ xây dựng lưới điện truyền tải trong khu vực.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2552/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Công Thương.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bình Định, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ đầu tư các dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ĐL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Hoàng Quốc Vượng